

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 16/03/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA - TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Xuân Tiều.

2. Bà Tường Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Bích Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST - HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

PHẠM VĂN S (tên gọi khác: Không), sinh ngày 06/7/1974 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Ph, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn thể: Không; con ông Phạm Văn Tr (đã chết) và bà Vũ Thị L, sinh năm 1946; anh em ruột: Có 04 anh, em bị cáo là thứ 3; có vợ Đồng Thị Ph và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Bản án số 36/2016/HSST ngày 19/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 09/02/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (*Có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 23/12/2020, Phạm Văn S sinh năm 1974, trú tại Thôn Đ, xã Ph, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang từ nhà đi bộ đến khu vực giáp danh giữa Thôn Đ, xã Ph và thôn L, xã Y, huyện Chiêm Hóa mục đích tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Đến nơi S gặp một người phụ nữ không quen biết trong giống người nghiện đang đứng một mình ở cạnh đường, S hỏi và mua được 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng bên trong là Heroine vón cục màu trắng với số tiền 200.000 đồng. Mua được Heroine, S đi vào chỗ vắng người lấy gói Heroine vừa mua được san ra một ít sử dụng hết bằng cách tiêm chích vào cơ thể. Số còn lại S chia thành 02 gói nhỏ cùng có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là Heroine vón cục màu trắng, sau đó cất giấu 02 gói Heroine vào túi áo khoác đang mặc mục đích để sử dụng rồi đi bộ về nhà. Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi được khoảng 100m (thuộc Thôn Đ, xã Ph) thì tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa phối hợp với Công an xã Ph phát hiện nghi S tàng trữ trái phép chất ma túy nên mời về Ủy ban nhân dân xã Ph để làm việc, tại đây S đã tự giác giao nộp 02 gói Heroine đã cất giấu ở trên. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ 02 gói Heroine để giám định.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Phạm Văn S ngày 23/12/2020, kết quả: (+) dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 49/GĐKTHS ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,157g (*không thấy một nắm bầy gam*).

Cáo trạng số 14/CT-VKSCH ngày 05/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Phạm Văn S về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt: Phạm Văn S từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/12/2020.

- Hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, tàng trữ ma túy mục đích sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy, loại Heroine thu giữ trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Phạm Văn S, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình

dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Phạm Văn S giám định ngày 23/12/2020.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Phạm Văn S, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn S, Công an huyện Chiêm Hóa đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 23/12/2020 tại Thôn Đ, xã Ph, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Phạm Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Heroine, tổng khối lượng 0,157g (*Không thấy một năm bảy gam*), mục đích để sử dụng, khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép trong phạm vi khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (từ 0,1 gam đến 05 gam). Đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị

cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước.

Về các tình tiết tăng nặng: Không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 19/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến nay bị cáo tiếp tục phạm tội qua đó thể hiện thái độ không chấp hành pháp luật của bị cáo, do vậy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp theo Điều 38 của BLHS để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: HĐXX xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng vụ án*: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy, loại Heroine thu giữ trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Phạm Văn S, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Phạm Văn S giám định ngày 23/12/2020.

[6] *Các vấn đề khác*:

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Phạm Văn S, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, do vậy không có căn cứ xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn S, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét xử lý.

[7] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Phạm Văn S 01 năm 02 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 23/12/2020.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Phạm Văn S trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Phạm Văn S, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Phạm Văn S giám định ngày 23/12/2020.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa lập ngày 08/02/2021.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn S phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 16/3/2021./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Sở tư pháp;
- Cơ quanĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lương Thị Huệ